

Số: /KH-UBND

Bạch Thông, ngày tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Hiệp đồng ứng phó thảm họa, sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;
phòng, chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập trên địa bàn
huyện Bạch Thông năm 2023**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Bạch Thông là huyện miền núi nằm ở phía Bắc tỉnh Bắc Kạn có tổng diện tích 546,49 km² với trên 80% diện tích là rừng núi, địa hình hiểm trở, bị chia cắt bởi địa hình đồi núi, dân số toàn huyện khoảng trên 32 nghìn người với 5 dân tộc anh em cùng sinh sống, mật độ dân cư thưa và phân bố không đồng đều.

Hệ thống đường giao thông: Có trục đường Quốc lộ 3 (từ thành phố Bắc Kạn qua địa bàn huyện và đi huyện Ngân Sơn); Quốc lộ 3B (từ thành phố Bắc Kạn chạy qua địa bàn xã Quang Thuận; Dương Phong đi huyện Chợ Đồn); Tỉnh lộ 258 (từ thị trấn Phủ Thông đi huyện Ba Bể), các tuyến đường trên mặt đường rộng, thường xuyên được cải tạo, nâng cấp, hệ thống cầu, cống có trọng tải lớn. Ngoài ra trên địa bàn huyện còn có các trục đường liên xã như: Trục đường liên xã Quân Hà - Lục Bình - Tân Tú - Vi Hương - thị trấn Phủ Thông; trục đường Nguyễn Phúc - Sỹ Bình - Vũ Muộn - Cao Sơn các trục đường trên cơ bản đã được giải nhựa hoặc trải bê tông, thuận tiện cho xe cơ giới cơ động. Do tính chất địa hình phức tạp nên các trục đường trên địa bàn huyện đều có một đặc điểm chung là: Mặt đường hẹp, trọng tải các cầu, cống nhỏ, không đồng bộ và hầu hết đều bám theo các đường bình độ do vậy mùa mưa dễ bị sạt lở, gây ách tắc giao thông (nhất là trục đường Quốc lộ 3B và trục đường tỉnh lộ 258, các trục đường liên xã đoạn Quân Hà - Lục Bình; Nguyễn Phúc - Sỹ Bình; Vũ Muộn - Cao Sơn).

Hệ thống sông, suối: Trên địa bàn huyện tương đối đa dạng, đặc biệt có Sông Cầu chảy từ xã Dương Phong qua thành phố Bắc Kạn về Mỹ Thanh, mùa mưa lượng nước lớn, dòng chảy mạnh, các con suối còn lại thì lòng suối hẹp dễ gây ra lũ cục bộ, tốc độ nhanh, lưu lượng dòng chảy lớn, mùa khô mực nước thấp.

Tình hình khí hậu, thời tiết, thủy văn: Trên địa bàn huyện tương đối phức tạp mùa mưa xuất hiện nhiều đợt mưa lớn, kéo dài, kèm theo giông, lốc xoáy, mưa đá, địa hình có độ dốc cao, tả lỵ cao dễ gây ra sạt lở, cũng như tạo ra lũ ống, lũ quét bất ngờ đe dọa trực tiếp đến tính mạng, tài sản và hoa màu của nhân dân, vào mùa khô hệ thống rừng có độ che phủ cao, tập quán sinh sống đốt nương, làm rẫy của người dân vẫn còn, dễ gây ra nguy cơ cháy rừng, bên cạnh đó còn tạo ra nguy cơ

cháy lan, gây nguy hiểm cho một số khu dân cư, kho tàng quân sự trên địa bàn huyện.

II. DỰ KIẾN MỘT SỐ MỤC TIÊU TRỌNG ĐIỂM, XUNG YẾU TRÊN ĐỊA BÀN

1. Dự kiến các khu vực trọng điểm về phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn

- **Ngập úng, lũ lụt:** Phố Nà Hải, thị trấn Phủ Thông; thôn Nà Đình xã Quang Thuận; thôn Tổng Mú xã Dương Phong; thôn Nà Tu xã Cẩm Giàng.

- **Lốc xoáy:** Thôn Tân Hoan xã Tân Tú; thôn Lũng Lầu xã Đôn Phong; thôn 1A Nà Loạn xã Sỹ Bình.

- **Lũ ống, lũ quét:** Thôn Bản Châng, Phiêng Kham xã Mỹ Thanh; thôn Nà Lù xã Quang Thuận; thôn Bó Lịn, Thủy Điện xã Vi Hương; thôn Nà Lốc xã Nguyên Phúc.

- **Sạt lở, sạt lún:** Thôn Đèo Giàng thị trấn Phủ Thông; thôn Thôm Phụ xã Cao Sơn; thôn Pác Chang, Lũng Chang xã Lục Bình; thôn Khuổi Thiêu xã Quân Hà; thôn Nà Cà, Nam Yên, Cáng Lò xã Nguyên Phúc.

2. Dự kiến các khu vực trọng điểm cháy rừng

Rừng K98a tại thị trấn Phủ Thông; rừng trong khu vực phòng thủ huyện tại xã Sỹ Bình, Vũ Muộn; rừng Khuổi Đẳng (ST-04); rừng Bản Đán xã Đôn Phong, ngoài ra còn có diện tích rừng trên các địa bàn đã giao cho nhân dân quản lý.

3. Dự kiến các khu vực trọng điểm cháy nổ

Kho vũ khí đạn/Ban CHQS huyện, các ky ốt xăng, dầu trên địa bàn huyện, Nhà máy luyện gang Tây Giang trên địa bàn xã Cẩm Giàng, chợ Phủ Thông và trạm điện của các xã, thị trấn.

4. Dự kiến các khu vực trọng điểm sập đổ công trình

- Khu vực Nhà máy luyện Gang Tây Giang, xã Cẩm Giàng.

- Khu vực Chợ Phủ Thông.

- Công trình dân dụng trên địa bàn các xã, thị trấn.

III. QUYẾT TÂM XỬ LÝ

Thường xuyên duy trì nghiêm túc chế độ trực, bảo đảm khả năng huy động lực lượng, phương tiện xử lý có hiệu quả mọi tình huống theo phương châm “4 tại chỗ”. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức cộng đồng về công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; phòng, chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập (PCTT-TKCN; PCCN, CR, CS). Khi có tình huống chỉ huy, chỉ đạo chặt chẽ các lực lượng, bảo đảm khả năng xử lý của lực lượng tại chỗ là chính. Sẵn sàng sử dụng lực lượng cơ động của huyện và lực lượng hiệp đồng trên địa bàn, tham gia xử lý có hiệu quả các tình huống xảy ra, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người, tài sản. Nhanh chóng khắc phục hậu quả, sớm ổn định tình hình địa bàn nơi xảy ra tình huống.

IV. DỰ KIẾN MỘT SỐ TÌNH HUỐNG, PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ

1. Tình huống 1: Ngập úng, lũ lụt tại phố Nà Hái thị trấn Phủ Thông; thôn Nà Đình xã Quang Thuận; thôn Tổng Mú xã Dương Phong; thôn Nà Tu xã Cẩm Giàng

Do mưa lớn kéo dài và lượng nước lũ từ các nơi khác đổ về làm mực nước ở các khu vực sông, suối dâng cao, gây ngập lụt ở các thôn nói trên, cuốn trôi tài sản hoa màu của nhân dân, đồng thời gây sạt lở đất làm vùi lấp hoa màu, nhà cửa, hệ thống giao thông cơ động vào các địa bàn trên bị tê liệt. Chính quyền địa phương, Ban Chỉ huy PTDS; PCTT- TKCN, PCCC&CNCH các cấp (*viết tắt là Ban Chỉ huy*) đã huy động tối đa lực lượng tham gia cứu hộ cứu nạn, khắc phục hậu quả. Tuy nhiên, do quy mô và mức độ thiệt hại lớn, vượt quá khả năng ứng cứu, khắc phục hậu quả của địa phương và Ban Chỉ huy huyện. Do đó Trưởng Ban Chỉ huy huyện chỉ đạo:

1.1. Phương án xử lý

Tiếp tục thực hiện tốt phương châm “04 tại chỗ”, hiệp đồng chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị và cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ huy các lực lượng tại chỗ, lực lượng cơ động của huyện và lực lượng hiệp đồng của các đơn vị nhanh chóng tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn đưa người và tài sản ra khỏi khu vực ngập lụt, sạt lở...; Sau thiên tai nhanh chóng giúp đỡ nhân dân ổn định chỗ ăn, ở; tham gia phòng, chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường. Phối hợp với lực lượng chức năng tiến hành tìm kiếm cứu nạn người, phương tiện, tài sản bị thiệt hại (*nếu có*).

1.2. Tổ chức và sử dụng lực lượng

- Lực lượng tại chỗ: Từ 90-100 đồng chí (đ/c), Dân quân (DQ) tại chỗ, DQ cơ động; các ban, ngành đoàn thể xã, thị trấn.

- Lực lượng cơ động:

+ Ban CHQS huyện 20 đồng chí; bDQCD huyện 28 đồng chí.

+ Công an huyện 25 đồng chí.

+ Trung tâm y tế huyện 03 đồng chí kèm theo thuốc y tế.

+ Các ban, ngành, đoàn thể huyện: 35- 40 đồng chí.

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: 06 đồng chí (*Dân quân tại chỗ và Công an xã*).

2. Tình huống 2: Lốc xoáy tại thôn Tân Hoan xã Tân Tú; thôn Lũng Lâu, Đôn Phong; thôn 1A Nà Loạn xã Sỹ Bình

Xuất hiện gió lốc kèm theo mưa đá (*không kèm theo*), lốc xoáy, gây sạt lở khối lượng đất, đá lớn, làm sập đổ nhà cửa, gây thiệt hại về tài sản, hoa màu của nhân dân trên địa bàn các thôn đã nêu trên. Chính quyền địa phương, Ban Chỉ huy đã huy động tối đa lực lượng tham gia cứu hộ cứu nạn, khắc phục hậu quả. Tuy nhiên, do quy mô và mức độ thiệt hại lớn, vượt quá khả năng ứng cứu, khắc phục hậu quả của địa phương và Ban Chỉ huy huyện. Do đó Trưởng Ban Chỉ huy huyện chỉ đạo:

2.1. Phương án xử lý

Thực hiện phương châm “4 tại chỗ” để xử lý ngay từ đầu tình huống, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản. Tổ chức lực lượng cơ động của huyện và lực lượng hiệp đồng của các đơn vị bạn tham gia cứu chữa người, tài sản, khôi phục sản xuất, nhà cửa, rừng, vườn, ổn định đời sống nhân dân.

2.2. Tổ chức và sử dụng lực lượng

- Lực lượng tại chỗ: Từ 90-100 đồng chí (đ/c), Dân quân (DQ) tại chỗ, DQ cơ động; các ban, ngành đoàn thể xã, thị trấn.

- Lực lượng cơ động:

+ Ban CHQS huyện 20 đồng chí; bDQCD huyện 28 đồng chí.

+ Công an huyện 25 đồng chí.

+ Trung tâm y tế huyện 03 đồng chí kèm theo thuốc y tế.

+ Các ban, ngành, đoàn thể huyện: 35- 40 đồng chí.

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: 06 đồng chí (*Dân quân tại chỗ và Công an xã*).

- Lực lượng trên tăng cường: 150 đ/c (*Bộ CHQS tỉnh 100 đ/c; Trung đoàn 750: 50 đ/c*).

3. Tình huống 3: Lũ ống, lũ quét tại Bản Châng, xã Mỹ Thanh; Nà Lừu, Quang Thuận; Bó Lịn, Thủy Điện, xã Vi Hương; Nà Lốc, xã Nguyên Phúc

Do mưa lớn kéo dài dòng chảy của các suối bị hẹp, lượng nước lũ từ các nơi dồn về nhanh gây lũ ống, lũ quét, sạt lở đất làm sập, đổ công trình, nhà ở, cuốn trôi tài sản và hoa màu của nhân dân trên địa bàn các thôn nói trên. Chính quyền địa phương, Ban Chỉ huy đã huy động tối đa lực lượng tham gia cứu hộ cứu nạn, khắc phục hậu quả. Tuy nhiên, do quy mô và mức độ thiệt hại lớn, vượt quá khả năng ứng cứu, khắc phục hậu quả của địa phương và Ban Chỉ huy huyện. Do đó Trưởng Ban Chỉ huy huyện chỉ đạo:

3.1. Phương án xử lý

Thực hiện phương châm “4 tại chỗ” để xử lý ngay từ đầu tình huống, sơ tán người và tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra. Tổ chức lực lượng cơ động của huyện và lực lượng hiệp đồng của các đơn vị bạn tham gia khắc phục hậu quả, cứu chữa người, tài sản, cứu sập và tìm kiếm người, tài sản bị lũ cuốn trôi. Giúp đỡ khắc phục nhà ở, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

3.2. Tổ chức và sử dụng lực lượng

- Lực lượng tại chỗ: Từ 90-100 đồng chí (đ/c), Dân quân (DQ) tại chỗ, DQ cơ động; các ban, ngành đoàn thể xã, thị trấn.

- Lực lượng cơ động:

+ Ban CHQS huyện 20 đồng chí; bDQCD huyện 28 đồng chí.

+ Công an huyện 25 đồng chí.

+ Trung tâm y tế huyện 03 đồng chí kèm theo thuốc y tế.

+ Các ban, ngành, đoàn thể huyện: 35- 40 đồng chí.

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: 06 đồng chí (*Dân quân tại chỗ và Công an xã*).

4. Tình huống 4: Sạt lở đất tại thôn Đèo Giàng thị trấn Phủ Thông; thôn Thôm Phụ xã Cao Sơn; thôn Pác Chang, xã Lục Bình

Do mưa lớn kéo dài, hệ thống kè chống sạt lở yếu nên xảy ra sạt lở trên địa bàn các thôn Đèo Giàng, thị trấn Phủ Thông; Thôm Phụ, Cao Sơn; Pác Chang, xã Lục Bình với khối lượng đất đá lớn làm sập nhà và vùi lấp tài sản, hoa màu của nhân dân, gây ách tắc giao thông trên trục đường Quốc lộ 3, Quốc lộ 3B, tỉnh lộ 258 và trục đường liên xã Quân Hà - Lục Bình, Nguyên Phúc - Sỹ Bình. Tuy nhiên, do quy mô và mức độ thiệt hại lớn, vượt quá khả năng ứng cứu, khắc phục hậu quả của địa phương và Ban Chỉ huy huyện. Do đó Trưởng Ban Chỉ huy huyện chỉ đạo:

4.1. Phương án xử lý

Chủ động triển khai phương án đề phòng, sẵn sàng lực lượng, phương tiện để khắc phục sạt lở đất, khắc phục hiện tượng ách, tắc giao thông, tiếp tục gia cố không cho sạt lở. Thực hiện phương châm “*4 tại chỗ*”, khắc phục đoạn sạt lở và những khu vực xung yếu; Di chuyển người, tài sản ra khỏi vùng nguy hiểm. Tổ chức lực lượng cơ động của huyện và lực lượng hiệp đồng của các đơn vị bạn tham gia khắc phục hậu quả, cứu chữa người, tài sản, cứu sập; Khôi phục nhà cửa ổn định đời sống nhân dân. Phối hợp cùng các lực lượng, phương tiện vận chuyển, san ủi đất, đá sạt lở thông các đoạn đường bị vùi lấp.

4.2. Tổ chức và sử dụng lực lượng

- Lực lượng tại chỗ: Từ 90-100 đồng chí (đ/c), Dân quân (DQ) tại chỗ, DQ cơ động; các ban, ngành đoàn thể xã, thị trấn.

- Lực lượng cơ động:

+ Ban CHQS huyện 20 đồng chí; bDQCD huyện 28 đồng chí.

+ Công an huyện 25 đồng chí.

+ Trung tâm y tế huyện 03 đồng chí kèm theo thuốc y tế.

+ Các ban, ngành, đoàn thể huyện: 35- 40 đồng chí.

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: 06 đồng chí (*Dân quân tại chỗ và Công an xã*).

5. Tình huống 5. Cháy nổ Kho vũ khí đạn/Ban CHQS huyện, các ky ốt xăng, dầu trên địa bàn huyện, Nhà máy luyện Gang Tây Giang trên địa bàn xã Cẩm Giàng, chợ Phủ Thông và trạm điện của các xã, thị trấn

Do thời tiết hanh khô kéo dài, ý thức của một số cán bộ và người dân, chấp hành không nghiêm công tác phòng, chống cháy nổ, do đốt rừng làm nương, rẫy gây cháy lan (*hoặc do mất cảnh giác kẻ xấu đột nhập vào đốt kho, phá hoại nhà máy, trạm điện*). Khi xảy ra cháy, chính quyền địa phương và Ban Chỉ huy PCTT-TKCN các cấp đã huy động tối đa các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khắc

phục hậu quả, nhưng do quy mô, mức độ thiệt hại lớn vượt quá khả năng ứng cứu, khắc phục. Trưởng Ban Chỉ đạo huyện chỉ đạo:

5.1. Phương án xử lý

Tiếp tục chỉ đạo, chỉ huy lực lượng tại chỗ không chế đám cháy và sơ tán vũ khí, đạn, các doanh cụ, phương tiện, vật chất ra khỏi khu vực cháy, nhanh chóng cơ động các lực lượng, phương tiện đến ứng cứu, khẩn trương dập tắt đám cháy, khắc phục sự cố, kiên quyết không để cháy lan ra các khu vực xung quanh, không để xảy ra thương vong. Tổ chức tuần tra, bảo vệ an toàn vật tư, vũ khí trang bị kỹ thuật.

5.2. Tổ chức và sử dụng lực lượng

- Lực lượng tại chỗ, ứng cứu tại chỗ: Toàn bộ của các lực lượng cơ quan, đơn vị, nhà máy, xí nghiệp nơi xảy ra cháy, nô: 25 người.

- Lực lượng cơ động, ứng cứu sơ tán vận chuyên:

+ Ban CHQS huyện 20 đồng chí; bDQCD huyện 28 đồng chí.

+ Công an huyện 25 đồng chí.

+ Trung tâm y tế huyện 03 đồng chí kèm theo thuốc y tế.

+ Các ban, ngành, đoàn thể huyện: 35- 40 đồng chí.

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: 06 đồng chí (*Dân quân tại chỗ và Công an xã*).

6. Tình huống 6: Cháy rừng Rừng K98a tại thị trấn Phủ Thông; rừng trong khu vực phòng thủ huyện tại xã Sỹ Bình, Vũ Muộn; rừng Khuổi Đẳng (ST-04); rừng Bản Đán xã Đôn Phong, ngoài ra còn có diện tích rừng trên các địa bàn đã giao cho nhân dân quản lý

Do thời tiết khô, hanh kéo dài và ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, chiến sĩ, hộ nhân dân chấp hành không nghiêm công tác phòng cháy chữa cháy rừng như sử dụng lửa bất cẩn của người dân trong việc đốt xử lý thực bì trồng rừng, đốt nương rẫy... gây cháy lan vào rừng hoặc người dân thiếu ý thức khi sử dụng lửa gây cháy rừng. Khi xảy ra tình huống cháy rừng, huyện đã huy động tối đa các lực lượng tham gia cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả. Tuy nhiên, do cháy lớn, quá khả năng xử lý của chính quyền địa phương, Ban Chỉ huy PCCN, CR, CS. Do đó, Trưởng Ban Chỉ huy huyện chỉ đạo:

6.1. Phương án xử lý

Khi phát hiện xảy ra cháy rừng nhanh chóng báo cáo người chỉ huy, phát lệnh báo động cháy rừng cho cơ quan, đơn vị; triển khai ngay lực lượng, phương tiện phòng chống cháy rừng. Chỉ huy lực lượng tại chỗ sử dụng các trang bị không chế, khoanh vùng khu vực cháy không để cháy lan sang khu vực khác đồng thời nhanh chóng cơ động các lực lượng, phương tiện đến ứng cứu, khẩn trương dập tắt đám cháy, kiên quyết không để cháy lan ra các khu vực xung quanh, hạn chế đến mức thấp nhất xảy ra thương vong. Thông báo cho các đơn vị ở xa và các đơn vị hiệp đồng, huy động lực lượng, phương tiện phối hợp tham gia chữa cháy. Tổ chức lực

lượng tuần tra, bảo vệ không để kẻ xấu lợi dụng, đột nhập trộm cắp, phá hoại tài sản, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, nhanh chóng ổn định tình hình. Tổng hợp báo cáo theo quy định.

6.2. Tổ chức và sử dụng lực lượng

- Lực lượng tại chỗ: Toàn bộ của các lực lượng cơ quan, đơn vị khu vực xảy ra cháy rừng, tiểu đội dân quân tại chỗ thôn, bDQCD xã, cán bộ các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã và khoảng từ 40 - 50 người dân nơi quanh khu vực xảy ra cháy rừng.

- Lực lượng cơ động:

+ Ban CHQS huyện 20 đồng chí; bDQCD huyện 28 đồng chí.

+ Công an huyện 25 đồng chí.

+ Trung tâm y tế huyện 03 đồng chí kèm theo thuốc y tế.

+ Các ban, ngành, đoàn thể huyện: 35- 40 đồng chí.

- Lực lượng tuần tra, bảo vệ: 06 đồng chí (*Dân quân tại chỗ và Công an xã*).

V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ

1. Nhiệm vụ của các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện

1.1. Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn (NN&PTNT)

Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ huy PTDS; PCTT-TKCN; PCCC và CNCH huyện triển khai thực hiện quy định tại khoản 1, Điều 43 của Luật Phòng, chống thiên tai. Phối hợp triển khai thực hiện Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ về quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (*Nghị định số 30/2017/NĐ-CP*); chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động 04 đồng chí tham gia xử lý các tình huống trên địa bàn khi có lệnh.

1.2. Ban CHQS huyện

Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu cho UBND huyện, Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH huyện chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị định số 30/2017/NĐ-CP. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động 20 đồng chí tham gia xử lý các tình huống trên địa bàn khi có lệnh.

Phối hợp cùng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng hệ thống thông báo, cảnh báo, tuyên truyền, phổ biến, phát huy phương châm “4 tại chỗ”, chủ động phòng tránh, ứng cứu kịp thời, khắc phục khẩn trương có hiệu quả, có kế hoạch di dời bảo vệ nhân dân ở những vùng, các khu vực trọng điểm xảy ra thiên tai, cháy nổ, cháy rừng đến nơi an toàn.

Chủ động rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống kế hoạch, văn kiện PCTT-TKCN; PCCC, CR, CS, tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện sẵn sàng huy động khẩn cấp trung đội dân quân cơ động huyện và 01 Đại đội dự bị động viên kèm

theo trang thiết bị cầm tay tham gia xử lý mọi tình huống xảy ra trên địa bàn và địa phương giáp ranh.

1.3. Công an huyện

Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu cho UBND huyện, Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và cứu hộ, cứu nạn huyện triển khai thực hiện công tác ứng phó sự cố cháy lớn nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư theo Nghị định số 30/2017/NĐ-CP. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động 25 đồng chí tham gia xử lý các tình huống trên địa bàn khi có lệnh.

1.4. Hạt Kiểm lâm huyện

Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu cho UBND huyện, Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và cứu hộ, cứu nạn huyện triển khai thực hiện công tác ứng phó sự cố cháy rừng theo Thông tư số 25/2020/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2019 có hiệu lực từ 15/02/2020 Quy định về phòng cháy chữa cháy rừng. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động 05 đồng chí tham gia xử lý các tình huống trên địa bàn khi có lệnh.

1.5. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể còn lại

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ ngành, lĩnh vực chủ động tham mưu cho UBND huyện, Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH huyện ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Chủ động xây dựng, rà soát, bổ sung hệ thống văn kiện, kế hoạch ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn do ngành chủ trì tham mưu thực hiện; thường xuyên giáo dục, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhân dân trên địa bàn nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong phòng chống, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện sẵn sàng huy động tham gia xử lý các tình huống trên địa bàn khi có lệnh.

(Lực lượng huy động tham gia theo phụ lục 1 kèm theo)

2. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng chủ động nắm chắc tình hình, khu vực trọng điểm thiên tai trên địa bàn, xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, hiệp đồng với các đơn vị Quân đội đóng quân trên địa bàn cụ thể đối với từng tình huống. Rà soát, thống kê sẵn sàng huy động vật tư, phương tiện máy móc, trang thiết bị của tổ chức, cá nhân trên địa bàn, bảo đảm huy động được ngay khi có yêu cầu. Chỉ đạo cơ quan Quân sự, Công an, cán bộ khuyến nông, khuyến lâm tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 30/2017/NĐ-CP đồng thời chuẩn bị phương án bố trí, sắp xếp vị trí tập kết cho các đơn vị hiệp đồng thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn trên địa bàn. Mỗi xã, thị trấn sẵn sàng huy động 15 - 20 đồng chí cán bộ thuộc các ban, ngành, đoàn thể; sẵn

sàng huy động khẩn cấp Trung đội dân quân cơ động và các trang bị, phương tiện; chuẩn bị tốt mọi điều kiện để xử lý các tình huống phức tạp trên địa bàn quản lý và địa phương giáp ranh.

- Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Thông, xã Cẩm Giàng, xã Sỹ Bình: Mỗi địa phương sẵn sàng huy động 35- 40 người dân, phối hợp với cán bộ các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và lực lượng dân quân kèm theo trang bị cầm tay hiệp đồng cùng Đội K98/Phòng Hậu cần, Bộ CHQS tỉnh và nhà máy luyện Gang Tây Giang Cẩm Giàng xử lý tình huống cháy nổ, cháy rừng và khắc phục hậu quả khi có yêu cầu.

3. Đơn vị hiệp đồng: Đội K98/Phòng Hậu cần, Bộ CHQS tỉnh

Chủ động hiệp đồng cụ thể với địa phương nơi đóng quân trong phát hiện, xử lý, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập tại các khu vực, mục tiêu do đơn vị quản lý, sử dụng 05 đồng chí và các trang bị cầm tay tham gia xử lý, khắc phục hậu quả thiên tai, cháy nổ, cháy rừng, cứu sập trên địa bàn.

VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm kinh phí, vật chất, trang bị, phương tiện

- Kinh phí bảo đảm cho huy động lực lượng tham gia hoạt động tìm kiếm cứu nạn, ứng phó sự cố thiên tai, thảm họa thực hiện theo Thông tư số 92/2009/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2009 của Bộ Tài chính.

- Các cơ quan, đơn vị các cấp sử dụng phương tiện, trang bị theo kế hoạch đã được phê duyệt; đồng thời nghiên cứu, xem xét phối hợp bảo đảm một số trang bị, phương tiện cho các đơn vị hiệp đồng khắc phục hậu quả, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

- Giao Trung tâm Y tế huyện bảo đảm 01 Tổ cứu thương cùng cơ sở thuốc, dụng cụ y tế trực tiếp tham gia PCTT-TKCN khắc phục hậu quả khi có tình huống xảy ra.

- Đội K98/Phòng Hậu cần, Bộ CHQS tỉnh (*Đơn vị hiệp đồng*) tự bảo đảm phương tiện, trang bị theo quy định khi thực hiện nhiệm vụ PCTT-TKCN, PCCN, CR, CS của đơn vị mình; chủ động phối hợp, hiệp đồng với các địa phương để thống nhất bảo đảm các trang bị, phương tiện khác theo yêu cầu của từng tình huống.

2. Bảo đảm thông tin liên lạc và thông báo, báo động

- Các cấp sử dụng hệ thống loa truyền thanh, kết hợp sử dụng hệ thống thông tin bưu chính viễn thông, mạng thông tin quân sự và hệ thống trực của các đơn vị quân đội, công an để trực PCTT-TKCN, PCCN, CR, CS (*số điện thoại các đơn vị tại phụ lục 2 kèm theo*).

- Khi có tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn của từng địa phương khẩn trương thông báo, báo cáo Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH huyện và các cơ quan thường trực; đồng thời thông báo cho các đơn vị hiệp đồng

biết để sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện xử lý tình huống ứng cứu kịp thời khi được yêu cầu.

3. Bảo đảm hậu cần

Các xã, thị trấn chủ động rà soát, chuẩn bị sẵn phương án bố trí tập kết cho các đơn vị tham gia thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng, cứu sập, bảo đảm các nhu yếu phẩm cần thiết cho sinh hoạt, thống nhất cụ thể với chỉ huy của các đơn vị khi có tình huống phải huy động.

4. Bảo đảm cơ động

- Khi có tình huống xảy ra, Phòng Kinh tế - Hạ tầng tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện sẵn sàng huy động từ 03 - 05 xe ô tô 29 chỗ ngồi và các phương tiện, trang bị khác làm nhiệm vụ ứng cứu, khắc phục thiên tai, thảm họa trên địa bàn.

- Đội K98/Phòng Hậu cần, Bộ CHQS tỉnh (*Đơn vị hiệp đồng*) tự bảo đảm phương tiện khi thực hiện nhiệm vụ.

VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY

1. Căn cứ vào mức độ sự cố, vụ việc xảy ra và đề xuất của địa phương, Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH huyện thành lập Sở Chỉ huy tiền phương để trực tiếp chỉ huy, điều hành toàn bộ lực lượng tham gia xử lý, khắc phục hậu quả.

2. Khi xảy ra các thảm họa, các địa phương căn cứ vào mức độ sự cố, vụ việc chỉ đạo cơ quan chức năng tham mưu thành phần sở chỉ huy bảo đảm đủ điều kiện chỉ huy lực lượng cấp mình tham gia thực hiện nhiệm vụ.

VIII. MỘT SỐ QUY ĐỊNH

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Ban Chỉ huy quân sự huyện, Công an huyện; Hạt Kiểm lâm huyện là các cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu tổ chức, triển khai các lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn theo lĩnh vực được phụ trách. Giao Ban Chỉ huy quân sự huyện chủ trì tổ chức hiệp đồng với các đơn vị Quân đội đóng quân trên địa bàn và báo cáo Bộ CHQS tỉnh theo quy định.

2. Các đơn vị Quân đội đóng quân trên địa bàn, hiệp đồng thông qua cơ quan quân sự cùng cấp để bảo đảm cho xây dựng kế hoạch sát thực tế, hiệu quả. Hằng năm khi có điều chỉnh thay đổi các cấp phải thống nhất với Ban Chỉ huy quân sự huyện trước khi trình cấp trên phê duyệt.

3. Trường hợp phải tăng số người so với kế hoạch hiệp đồng do tình trạng nguy cấp, đề nghị các phòng, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện theo đúng mệnh lệnh của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng Ban Chỉ huy PTDS; PCTT-TKCN; PCCC và CHCN huyện. Khi có tình huống khẩn cấp xảy ra người chỉ huy đơn vị được quyền chủ động sử dụng lực lượng, phương tiện thuộc quyền (*kể cả phương tiện chiến đấu đối với cơ quan quân sự*)

để ứng cứu khắc phục kịp thời, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai, thảm họa gây ra, đồng thời báo cáo cấp trên theo quy định.

4. Căn cứ nhiệm vụ tại kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao để bảo đảm xử lý các tình huống do thảm họa gây ra trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Ban Tác huấn/PTM/Bộ CHQS tỉnh (B/c);
- TT Huyện ủy;
- CT, PCT UBND huyện;
- Thành viên BCH PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH huyện;
- Ban CHQS huyện;
- Công an huyện;
- VP/BCH PCTT-TKCN huyện;
- Hạt Kiểm lâm huyện;
- Đội K98/Phòng hậu cần/Bộ CHQS tỉnh;
- Các phòng, ban, ngành thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, THNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Kim Oanh

PHỤ LỤC 1**Lực lượng tham gia ứng cứu, khắc phục sự cố thiên tai
trên địa bàn của các phòng, ban, ngành thuộc huyện**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /6/2023 của UBND huyện Bạch
Thông)

TT	ĐƠN VỊ	LỰC LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Ban CHQS huyện	20 đ/c	
2	Công an huyện	25 đ/c	
3	Phòng NN&PTNT	04 đ/c	
4	Hạt Kiểm lâm	05 đ/c	
5	Các phòng, ngành còn lại	41 đ/c	
-	Phòng Tài chính - Kế hoạch	03 đ/c	
-	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	03 đ/c	
-	Phòng Văn hóa - Thông tin	02 đ/c	
-	Phòng lao động thương binh và xã hội	03 đ/c	
-	Phòng Tài nguyên và Môi trường	03 đ/c	
-	Phòng Giáo dục và Đào tạo	03 đ/c	
-	Phòng Nội vụ	03 đ/c	
-	Phòng Tư pháp	02 đ/c	
-	Trung tâm VH TT và Truyền thông	02 đ/c	
-	Trung tâm Y tế huyện	03 đ/c	
-	Chi nhánh điện lực 2 Bắc Kạn	03 đ/c	
-	Bưu điện huyện	02 đ/c	
-	Trung tâm Viễn thông huyện	02 đ/c	
-	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện	02 đ/c	
-	Hội Liên hiệp phụ nữ	02 đ/c	
-	Huyện đoàn	03 đ/c	
Tổng: 95 đ/c			

* Ngoài lực lượng đã huy động trên, các phòng, ngành, đoàn thể sẵn sàng huy động thêm lực lượng, phương tiện xử lý các tình huống khi được Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH huyện yêu cầu./.

PHỤ LỤC 2**Số điện thoại của các cơ quan thường trực
PTDS; PCTT-TKCN; PCCC, CHCN***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2023 của UBND huyện Bạch Thông)*

TT	ĐƠN VỊ	SỐ ĐIỆN THOẠI	CHÚ GHI
01	Thường trực Ban Chỉ huy PTDS; PCTT và TKCN; PCCC và CNCH huyện.	02093 850055	
02	Thường trực về công tác cháy rừng huyện	02093 873 153	
03	Thường trực về công tác cháy nổ, cứu nạn, cứu hộ huyện	02093 850 087	
04	Trực ban tác chiến Ban Chỉ huy quân sự huyện	02093 850 073	